

Bản án số: 398/2023/DS-PT

Ngày: 07/9/2023

V/v “*Tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khỏe bị xâm phạm*”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Tuấn Quốc

Các Thẩm phán: 1/- Ông Võ Bảo Anh.

2/- Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Huỳnh Minh Thông - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 9 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 209/2023/TLPT-DS ngày 21/6/2023 về “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 50/2023/DSST ngày 14/4/2023 của Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều bị kháng cáo. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 371/2023/QĐ-PT ngày 24/7/2023 giữa các đương sự:

1. **Nguyên đơn:** Ông **Võ Kiến T.** sinh năm: 1962. Địa chỉ: 1 P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Bùi Lệ H. sinh năm: 1953. Ngụ cùng địa chỉ nguyên đơn (*văn bản ủy quyền ngày 12/5/2023*).

2. **Bị đơn:** Anh **Trần Quốc K.** sinh năm: 1974. Địa chỉ: 3 N, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

Chị **Ca Thị T1.** sinh năm: 1984.

Bà **Lý Thị Ánh H1.** sinh năm: 1963.

Địa chỉ: 1 P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

3. **Người làm chứng:**

- Bà **Bùi Thị Kim N.** sinh năm: 1960. Ngụ cùng địa chỉ nguyên đơn.

- Ông **Lê Hoàng H2.** sinh năm: 1957. Địa chỉ: 1 P, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

- Bà **Trần Thị Bạch T2.** sinh năm: 1964. Địa chỉ: G Đ, phường T, quận N, thành phố Cần Thơ.

4. **Người kháng cáo:** Nguyên đơn Võ Kiến T và bị đơn Ca Thị T3.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Nguyên đơn ông V Kiến Thức thông qua người đại diện theo ủy quyền bà Bùi Lê H trình bày:

Vào lúc 10 giờ 30 phút, ngày 05/11/2021 ông T đi về thấy sào đồ của gia đình bà H chặn ngang cửa rào nhà ông, nên ông T dõng qua bên nhà bà H để đi vào nhà thì ông K, bà H, bà T3 ủa ra đánh ông T. Ông K đập vào đầu và mắt, bà H đá vào bụng, bà T3 đánh vào vai. Lúc này, bà (là chị ruột ông T) thấy nên điện công an phường không được nên điện cho bí thư phường. Bà N (là chị ruột ông T) mở khóa cửa rào kéo ông T vào nhà. Bà N là người chứng kiến 03 người là ông K, bà T3, bà H đánh ông T. Sau đó, công an khu vực đến gặp bà nói phải có giấy chứng nhận thương tích thì mới giải quyết được. Vì phải mượn tiền nên đến 03 giờ ngày 06/11/2021, ông T đau đầu dữ dội, nôn ói nên bà đưa đi cấp cứu tại bệnh viện A. Đến ngày 12/11/2021 thì ông T xuất viện. Sáng ngày 15/11/2021 ông T trình chứng thương cho công an phường và công an phường có tiến hành làm việc, ông T không đồng ý hòa giải. Đến ngày 13/5/2022, tổ hòa giải có biên bản hòa giải và ông T đề nghị đưa ra Tòa án.

Nay ông T khởi kiện yêu cầu bà H, ông K, bà T3 phải bồi thường thiệt hại với số tiền 3.969.641đ (gồm tiền viện phí 2.363.721đ, tiền thuốc theo đơn 1.121.920đ, tiền ăn 62.000đ/ngày x 7 ngày là 434.000đ, tiền xăng xe 50.000đ.

* Các bị đơn:

+ Bà Lý Thị Ánh H1 trình bày: Thời điểm năm 2021 là thời điểm dịch bệnh, gia đình bà ở trong hẻm cùn. Ngày 05/11/2021, bà đang nấu ăn thì ông T xuống mà không đeo khẩu trang nên bà lấy sào đồ chắn ngang cho ông T không đi vào chỗ ở của gia đình bà, thì ông T xô đổ sào đồ, con ruột của bà là T3 chạy ra thì T chửi bậy, nắm tóc cào tay T3 chảy máu. Sau đó con ruột bà là K chạy ra hỏi chuyện. Ông T chạy về nhà chứ gia đình bà không đánh ông T, bản thân bà cũng không đánh ông T. Do đó, bà không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T, nếu có nhân chứng xác nhận là bà và gia đình bà có đánh ông T thì bà đồng ý bồi thường.

+ Chị Ca Thị T1 trình bày: Vào khoảng 9 giờ 35 phút, ngày 05/11/2021 mẹ chị là Lý Thị Ánh H1 ngồi nấu đồ bên cạnh hàng rào thì ông T xuống xô đổ sào đồ. Khi nghe thấy, chị ở trong nhà chạy ra thấy ông T nên chị có hỏi ông T xuống đây làm gì trong khi không đeo khẩu trang, ông T nói nhà chị chiếm đất, chửi chị, ông T ném sào phơi đồ vào người chị nhưng không trúng. Chị rượt theo định đánh ông T nên ông T bỏ chạy và tự té trúng hàng rào nhà ông T. Chị định lao vào đánh ông T nhưng bị ông T dùng hai tay cào vào tay phải và túm tóc chị. Chị đánh trả lại bằng tay trúng vào vai trái của ông T. Ông T tiếp tục đập vào bụng chị. Sau đó mẹ chồng chị là bà H1 và anh K đến can ra. Bà N là chị ông T từ trong nhà chạy ra chửi gia đình chị, hai bên tiếp tục cãi nhau. Đến 30 phút sau thì ông P chở bà H1 từ nơi khác đi về nhà của họ. Sau khi sự việc xảy ra chị thấy không nghiêm trọng nên không trình báo công an. Chị bị trầy xước ngoài da ở cánh tay phải, ông T cũng không bị thương tích gì. Đến 04 giờ sáng ngày hôm sau, ông T vẫn đi xuống trước cửa nhà chị. Do đó, chị không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T.

+ Anh Trần Quốc K trình bày: Lúc anh đang ngủ, nghe tiếng la um sùm nên chạy ra thì thấy ông T nắm đầu, nắm tay em ông là T1 nên anh vào can, gỡ

tay ông T ra và kêu T1 về, ông T cũng đi về nhà. Việc can ngăn của anh cũng không tác động trực tiếp đến ông T như va chạm vào người ông T nên không có việc anh đánh ông T. Do đó, anh không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông T. Khi sự việc xảy ra thì gia đình ông T chỉ có một mình ông T ở nhà.

** Những người làm chứng:*

+ Bà Bùi Thị Kim N trình bày: bà là em ruột ông T, khi nghe tiếng ông T là lên bị đánh thì bà nói với bà H1 khi đó cũng đang ở trong nhà là T bị đánh, bà H1 chạy ra cửa rào rồi quay vào bảo bà mở cửa, khi bà mở cửa thì thấy ông K, bà H1 và bà T1 đánh ông T.

+ Ông Lê Hoàng H2 và bà Trần Thị Bạch T2: Trong biên bản xác minh vụ việc do Công an phường T, quận N làm việc đã trình bày: Ông bà là người chứng kiến việc xô xát giữa các bên vào ngày 05/11/2021, ông T ném sào phơi đồ vào chị T1 nhưng không trúng, ông T bỏ chạy về nhà thì té ngã vào hàng rào, chị T1 rượt theo ông T, chị T1 và ông T đánh nhau bằng tay đến khi được ông K và bà H1 can ngăn. Sau khi sự việc kết thúc thì hai anh chị của ông T là ông P và bà H1 mới về.

Vụ việc hòa giải không thành nên Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều đưa ra xét xử; tại Bản án sơ thẩm số: 50/2023/DS-ST ngày 14/4/2023 đã tuyên:

Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn ông V Kiến Thức: Buộc bà Ca Thị T1 có trách nhiệm bồi thường cho ông V Kiến Thức tổng số tiền 3.969.641đ.

Không chấp nhận yêu cầu của ông V Kiến Thức về việc buộc ông Trần Quốc K và bà Lý Thị Ánh H1 có trách nhiệm liên đới bồi thường.

Ngoài ra bản án còn tuyên về việc chịu lãi chậm thực hiện nghĩa vụ, án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 25/4/2023 nguyên đơn ông V Kiến Thức kháng cáo yêu cầu phải buộc anh Trần Quốc K và bà Lý Thị Ánh H1 cùng có trách nhiệm liên đới bồi thường cho ông.

Ngày 26/4/2023 bị đơn Ca Thị Tuyền kháng cáo yêu cầu sửa án sơ thẩm theo hướng bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, tuyên xử chị không phải bồi thường vì chị không có hành hung nguyên đơn.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người có kháng cáo xác định vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, những người còn lại vẫn giữ ý kiến như đã trình bày ở cấp sơ thẩm.

Kiểm sát viên phúc thẩm phát biểu ý kiến: đương sự và Tòa án đã thực hiện đúng quy định về pháp luật tố tụng dân sự; Về nội dung: vụ án có lỗi hỗn hợp của cả hai bên, nhưng cấp sơ thẩm buộc chị T1 bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nguyên đơn là không phù hợp, đề nghị sửa án theo hướng chị T1 chỉ bồi thường 50% và trong đó có chi phí do điện tim không liên quan đến thương tích của nguyên đơn cần phải loại bỏ khoản phí này.

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

* Về thủ tục tố tụng:

[1] Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu các bị đơn phải liên đới bồi thường thiệt hại với số tiền 3.969.641đ do đã có hành vi xâm phạm đến sức khỏe nguyên đơn. Cấp sơ thẩm xác định “*Tranh chấp bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm*” theo khoản 6 Điều 26 Bộ luật tố tụng dân sự là có căn cứ.

* Về nội dung: Sau khi xét xử sơ thẩm, nguyên đơn và bị đơn Ca Thị T3 đều có kháng cáo. Xét kháng cáo thấy rằng:

[2] Đối với kháng cáo của nguyên đơn cho rằng anh K và bà H1 cùng tham gia đánh ông nên phải cùng liên đới bồi thường thiệt hại. Xét thấy: như án sơ thẩm đã phân tích, căn cứ vào lời khai của những người làm chứng trực tiếp chứng kiến sự việc xảy ra là ông Lê Hoàng H2, bà Trần Thị Bạch T2 và ông Đoàn Văn C do Công an phường T lập biên bản ghi lời khai đều thể hiện anh K và bà H1 không tham gia hành hung, xô xát với nguyên đơn. Đồng thời nguyên đơn cũng không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh anh K, bà H1 có trực tiếp tham gia gây thương tích cho ông. Do đó, cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn buộc trách nhiệm liên đới đối với anh K và bà H1 là có căn cứ. Kháng cáo của nguyên đơn không có cơ sở nên không được chấp nhận.

[3] Đối với kháng cáo của bị đơn: căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã thu thập có trong hồ sơ và kể cả tại phiên tòa sơ thẩm, chị T3 đều thừa nhận do ông T chửi chị, ném sào phơi đồ vào người chị. Chị có rượt theo định đánh ông T nhưng ông T bỏ chạy và tự té. Chị định lao vào đánh, nhưng bị ông T dùng hai tay cào vào tay phải và túm tóc chị, nên chị đánh trả lại bằng tay trúng vào vai trái của ông T. Những người làm chứng, chứng kiến sự việc cũng trình bày rõ việc xô xát giữa chị với ông T là có xảy ra. Như vậy, từ việc xô xát giữa chị với ông T mới dẫn đến ông T bị thương tích tổn hại đến sức khỏe là có thật. Do đó, cấp sơ thẩm buộc chị phải bồi thường thiệt hại do đã có hành vi xâm hại sức khỏe của nguyên đơn là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Kháng cáo của chị cho rằng chị không đánh, không gây thương tích nên không chấp nhận bồi thường cho ông T là không có căn cứ nên không được chấp nhận.

[4] Tuy nhiên, trong vụ án này ông T cũng có một phần lỗi vô cớ qua nhà bị đơn gây sự nên đây là lỗi hỗn hợp, cấp sơ thẩm buộc chị T3 bồi thường toàn bộ thiệt hại cho nguyên đơn là không đúng; bản thân ông T phải tự gánh chịu 50% thiệt hại do lỗi của ông. Đồng thời, trong tổng số tiền mà nguyên đơn yêu cầu, có Hóa đơn viện phí số 432946 ngày 06/11/2021 (BL 66) thể hiện nội dung “*Đo điện tim*” với số tiền 32.800đ là không liên quan đến thương tích của nguyên đơn, cấp sơ thẩm chấp nhận khoản chi phí này là không phù hợp cần loại bỏ. Như vậy tổng chi phí của nguyên đơn là 3.936.841đ, chị T3 bồi thường 50% là 1.968.420đ như đề nghị của Kiểm sát viên phúc thẩm là có căn cứ. Kháng cáo của cả hai bên đều không được chấp nhận, nên việc sửa án sơ thẩm về khoản bồi thường thiệt hại là khách quan.

[5] Về án phí phúc thẩm: Kháng cáo của cả hai phía đều không được chấp nhận, nhưng do nguyên đơn là người cao tuổi nên được miễn theo quy định; còn chị T3 phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Khoản 6 Điều 26, 148, khoản 2 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 357, 584, 590 Bộ luật dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, 29 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

Tuyên xử: Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn Võ Kiến T và của bị đơn Ca Thị T3; Sửa một phần bản án sơ thẩm.

1/- Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Buộc bị đơn Ca Thị Tuyền bồi thường cho ông V Kiến Thức số tiền 1.968.420đ.

Kể từ khi nguyên đơn có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bị đơn chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì phải chịu lãi suất chậm trả theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian và số tiền chưa thi hành án.

2/- Không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc buộc anh Trần Quốc K và bà Lý Thị Ánh H1 liên đới trách nhiệm bồi thường thiệt hại.

3/- Về án phí: Bị đơn Ca Thị Tuyền phải chịu án phí sơ thẩm 300.000đ và án phí phúc thẩm 300.000đ; chuyển số tiền 300.000đ tạm ứng án phí phúc thẩm đã nộp theo Biên lai số 0001061 ngày 09/5/2023 thành án phí phúc thẩm; đã nộp xong; Nguyên đơn được miễn án phí phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận :

- Các đương sự
- VKSND.TPCT
- TAND.Q. Ninh Kiều.
- Chi cục THADS.Ninh Kiều.
- Lưu (HS - 2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Tuấn Quốc